

Số: 47/TB-HĐ BTHT&TĐC

Quang Bình, ngày 11 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai (dự thảo) phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Khu dân cư tám đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chế độ công tác phí, chi hội nghị; chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 61/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định 113/2025/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất và quyết định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân cấp thẩm quyền Quyết định một số nội dung trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quang Bình về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự toán công trình: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

Căn cứ Thông báo số 110/TB-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quang Bình về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

Căn cứ kết quả kiểm kê; Biên bản xác nhận hiện trạng và đối chiếu số liệu kiểm đếm để hoàn thiện hồ sơ bồi thường cây cối, hoa màu bà Vũ Thị Điều ngày 31/7/2026;

Căn cứ (dự thảo) Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

1. Tên thực hiện dự án

- Dự án: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang).

- Địa điểm thực hiện: Thôn Yên Bình, xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng, phạm vi ảnh hưởng

- Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được lập đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Điều có đất, cây cối, hoa màu và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng do thực hiện dự án: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang).

- Tổng số diện tích thu hồi là 658,6m², đất trồng cây lâu năm.

3. Nội dung công khai

- Công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Khu dân cư bám đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang), gồm các nội dung chủ yếu sau:

- + Thông tin về người có đất bị thu hồi.
- + Diện tích, loại đất, nguồn gốc sử dụng đất.
- + Diện tích, số lượng hiện trạng tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại.
- + Mức bồi thường về đất.
- + Mức bồi thường về tài sản, cây cối, hoa màu và các khoản bồi thường khác.
- + Các khoản hỗ trợ theo quy định.
- + Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

(Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Khu dân cư bám đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang) kèm theo)

4. Thời gian và địa điểm công khai

- Thời gian công khai: Từ ngày 14 tháng 8 năm 2028 đến hết ngày 24 tháng 8 năm 2026.

- Địa điểm công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hoá thôn Yên Bình, xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Phương án được công khai để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan biết kiểm tra và có ý kiến theo quy định.

5. Tiếp nhận ý kiến

Trong thời gian công khai tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan nếu có ý kiến, kiến nghị về nội dung phương án đề nghị gửi bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân xã Quang Bình qua Phòng Kinh tế xã trước ngày 24/8/2026.

Sau thời gian công khai, các ý kiến góp ý, kiến nghị sẽ được tổng hợp, xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư xã thông báo đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTr. Đảng ủy xã;
- TTr. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND;
- VP HĐND- UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Ban quản lý thôn Yên Bình;
- Hộ bà: Vũ Thị Điều
- Lưu: VT.

**HĐ BTTH&TĐC XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KT
Sùng Văn Tiến**



Số: PA-HĐBT

Quang Bình, ngày tháng 8 năm 2026

ĐU THẢO

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ - GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
Dự án: Khu dân cư tám đường Trần Hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn
xa Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang)
Địa điểm thực hiện: xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chế độ công tác phí, chi hội nghị; chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 61/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định 113/2025/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất và quyết định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân cấp thẩm quyền Quyết định một số nội dung trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quang Bình về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự toán công trình: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (Giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

Căn cứ Thông báo số 110/TB-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quang Bình về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư bóm đường Trần hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

Căn cứ kết quả kiểm kê; Biên bản xác nhận hiện trạng và đối chiếu số liệu kiểm đếm để hoàn thiện hồ sơ bồi thường cây cối, hoa màu bà Vũ Thị Điều ngày 31/7/2026;

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB dự án: Khu dân cư bóm đường Trần hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang), cụ thể như sau:

II. TỔNG HỢP SỐ LIỆU KIỂM KÊ VÀ CHẾ ĐỘ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tổng hợp về nhân khẩu: họ và tên, địa chỉ, số định danh của người có diện tích đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi:

- Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi: **01** hộ.

- Họ tên chủ sử dụng đất, số định danh, địa chỉ của người có đất thu hồi, chủ tài sản của người có đất thu khi Nhà nước hồi để thực hiện dự án: Khu dân cư bóm đường Trần hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang);

(Có biểu số 01: Thông tin về chủ sử dụng bị thu hồi đất kèm theo).

2. Tổng diện tích đất thu hồi là: **658,6 m²**, trong đó:

- Diện tích đề nghị thu hồi đất: **658,6 m²**, bao gồm: Đất trồng cây lâu năm (CLN): 658,6 m².

3. Các trường hợp đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ là: **01** hộ, diện tích: **658,6 m²**.

4. Các trường hợp không bồi thường về đất: Không có.

5. Hộ tái định cư: Dự án, công trình không có hộ tái định cư.

(Các thông tin về thu hồi đất; Thống kê diện tích đất nông nghiệp/ tỷ lệ thu hồi đất; Thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Tổng hợp các trường hợp đủ và không đủ điều kiện bồi thường về đất được tổng hợp tại biểu số 01 kèm theo)

6. Chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Bồi thường và hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi; tài sản vật kiến trúc và cây trồng trên đất bằng tiền theo các quy định hiện hành, cụ thể:

- *Bồi thường, hỗ trợ cây trồng:* Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

- *Giá đất tính tiền bồi thường:* Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất và quyết định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ BỒI THƯỜNG VÀ HỖ TRỢ

1. Bồi thường:

1.1. Bồi thường đất:

Tổng kinh phí bồi thường về đất: 40.833.200 đồng, *cụ thể:*

- Đất trồng cây lâu năm (CLN): 40.833.200 đồng.

(Có biểu số 03 kèm theo)

1.2. Bồi thường, hỗ trợ cây trồng:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cây trồng hoa màu đề nghị thẩm định là: **89.400.700 đồng**.

* *Căn cứ:* Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 28/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(Có biểu số 04 kèm theo)

1.3. Bồi thường tài sản vật kiến trúc:

Tổng kinh phí bồi thường Tài sản vật kiến trúc khác là 2.088.576 đồng.

(Có biểu số 05 kèm theo)

2. Kinh phí hỗ trợ:

2.1. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 122.499.600 đồng, cụ thể:

- Đất trồng cây lâu năm (CLN): 122.499.600 đồng.

(Có biểu số 06 kèm theo)

* **Căn cứ:** Hỗ trợ đối với diện tích đất sản xuất nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất mà trả bằng tiền, được hỗ trợ tiền để đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm quy định chi tiết tại Quyết định số 61/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.2. Hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất, các hỗ trợ khác

Tổng kinh phí hỗ trợ: 35.517.200 trong đó:

+ Hỗ trợ ổn định đời sống: 34.200.000 đồng.

+ Hỗ trợ bàn giao mặt bằng trước thời hạn: 1.317.200 đồng.

(Có biểu số 07 kèm theo)

Căn cứ:

- Quyết định số 61/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Tỷ lệ thu hồi đất với diện tích đất nông nghiệp sử dụng, số nhân khẩu được hỗ trợ căn cứ các bảng tổng hợp được Công an xã Quang Bình và Phòng Kinh tế xác nhận.

IV. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 309.363.956 đồng, trong đó:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho người dân: 290.339.276 đồng.

- Chi phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ: 19.024.680 đồng.

(Có biểu số 8; 9 kèm theo).

V. NGUỒN KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN

1. Nguồn kinh phí:

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách nhà nước năm 2026.

- Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bố trí nguồn kinh phí, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo giá trị được phê duyệt.

2. Kế hoạch thực hiện phương án:

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB dự án: Khu dân cư bóm đường Trần Hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên

Quang), phối hợp với Phòng Kinh tế, Ban quản lý thôn Yên Bình, nghiêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

3. Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có hiệu lực thi hành. Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất, tài sản trên đất thu hồi theo quy định của Pháp luật.

Trên đây là Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dân cư tám đường Trần Hưng Đạo (giáp ngã 4 cây xăng Bảo Sơn xã Quang Bình, tỉnh Tuyên Quang)./.

